

QUYẾT ĐỊNH
Xử lý vi phạm pháp luật về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ

Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản pháp luật thuế hiện hành;
Căn cứ các Luật thuế, Pháp lệnh phí, lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 108/QĐ-BTC ngày 14/1/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định ủy quyền số 13761/QĐ-CT ngày 29/03/2016 của Cục trưởng Cục thuế TP Hà Nội;

Căn cứ Biên bản thanh tra thuế ký ngày 23/09/2016 giữa Đoàn thanh tra và Công ty cổ phần bóng đèn phích nước Rạng Đông theo Quyết định số 51070/QĐ-CT-TTr4 ngày 3/08/2016 của Cục trưởng Cục thuế TP Hà Nội;

Căn cứ Kết luận thanh tra thuế số 61062/KL-CT-TTr4 ngày 26 tháng 09 năm 2016 của Cục thuế TP Hà Nội;

Xét đề nghị của bà Trưởng Phòng Thanh tra thuế số 4 - Cục thuế TP Hà Nội;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử lý vi phạm về thuế theo kết quả thanh tra đối với Công ty cổ phần bóng đèn phích nước Rạng Đông, mã số thuế: 0101526991, địa chỉ: Số 87 - 89 phố Hạ Đình, P.Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội, Thời kỳ thanh tra: năm 2015, như sau:

1. Truy thu số thuế tăng qua thanh tra, số tiền: 1.581.856.829 đồng. Trong đó: Thuế GTGT: 29.057.924 đồng; Thuế TNDN: 1.552.798.905 đồng.

2. Phạt tiền đối với các hành vi:

- Phạt tiền với mức phạt: 15.000.000 đồng theo quy định tại 4b, Điều 38 Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 do đã có hành vi không lập hóa đơn hàng hóa, dịch vụ có giá trị trên 200.000 đồng trở lên cho người mua- TM 4254.

- Phạt tiền với mức phạt: 3.500.000 đồng theo qui định tại Khoản 2a Điều 11 Thông tư 166/2013/TT-BTC của Bộ tài chính ngày 15/11/2013 do đã có hành vi không cung cấp đầy đủ sổ kế toán liên quan đến việc xác định nghĩa vụ thuế theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền trong thời gian kiểm tra, thanh tra thuế tại trụ sở người nộp thuế - TM 4254

- Tiền phạt khai sai mức 20% trên số thuế tăng thêm qua thanh tra theo quy định tại khoản 1, điểm 33, Điều 1 Luật số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế, do có hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp, số tiền: 316.371.366 đồng – TM 4254.

3. Tiền chậm nộp, số tiền: 1.448.229.529 đồng theo quy định tại khoản 1, điểm 32, Điều 1 Luật số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và và Khoản 3 Điều 3 Luật số 106/2016/QH13 ngày 6/04/2016 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế do có hành vi chậm nộp tiền thuế.

- Tiền chậm nộp, số tiền: 1.359.604.056 đồng – TM 4268 theo quy định tại khoản 1, điểm 32, Điều 1 Luật số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế đối với hành vi nộp chậm số tiền thuế TNCN từ tiền lương tiền công.

- Tiền chậm nộp, số tiền: 88.625.473 đồng – TM 4911 theo quy định tại khoản 1, điểm 32, Điều 1 Luật số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Khoản 3 Điều 3 Luật số 106/2016/QH13 ngày 6/04/2016 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế do có hành vi chậm nộp tiền thuế GTGT và TNDN.

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 21/09/2016. Yêu cầu Công ty tự tính và nộp số tiền phạt chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 22/09/2016 đến ngày nộp đủ tiền thuế truy thu vào NSNN.

Điều 2. Công ty cổ phần bóng đèn phích nước Rạng Đông có trách nhiệm nộp số tiền thuế truy thu, tiền phạt, tiền chậm nộp theo quy định tại Điều 1 vào tài khoản:

1. Đối với số tiền thuế truy thu, tiền phạt, tiền chậm nộp: nộp vào tài khoản số 7111 của Kho bạc TP Hà Nội, cơ quan quản lý thu: Cục thuế Thành phố Hà Nội

2. Thời hạn nộp: kể từ ngày nhận được quyết định này, nếu nộp chậm sẽ phải nộp tiền chậm nộp theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Công ty cổ phần bóng đèn phích nước Rạng Đông chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. *lu*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng Kê khai và kế toán thuế;
- Phòng QL nợ và CC nợ thuế;
- Phòng Kiểm tra thuế số 3
- Lưu: VT; TTr4(03). (7, 3)

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Viên Viết Hùng